| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

Bản án số: 35/2022/HS-PT
Ngày: 30-11-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: **Ông Vũ Dũng**
*Các Thẩm phán*: **Ông Nguyễn Hữu Hải**
**Bà Đỗ Thu Hương**

*Thư ký ghi biên bản phiên toà*: **Ông Đinh Mạnh Tú –** Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà*: **Bà Dương Thị Huế** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử phúc thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 43/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Trần Đức H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2022/HSST ngày 27-9-2022 của Tòa án nhân dân Thành phố YB, tỉnh Yên Bái. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXPT-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Trần Đức H** *(Tên gọi khác: Không)*; Sinh ngày 08-7-1998 tại tỉnh Yên Bái; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 813-A6, tập thể GV, phường GV, quận BĐ, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Tổ dân phố HT, phường HH, Thành phố YB, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Trần Anh Đ - sinh năm 1977, con bà Nguyễn Thị Lệ H1 – sinh năm 1978; vợ, con: Không. Tiền sự: Không; Tiền án: Bị cáo có 02 tiền án theo Bản án số: 02/2018/HSST ngày 06-02-2018 của Toà án nhân dân Thành phố YB, xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16-6-2018 và Bản án số: 42/2019/HSST ngày 26-9-2019 của Toà án nhân dân Thành phố YB, xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22-11-2021. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06-

7-2022, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Lệ H1

Địa chỉ: Tổ dân phố HT, phường HH, Thành phố YB, tỉnh Yên Bái

*Có mặt tại phiên toà*

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại nhưng không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16-6-2022, anh Phạm Nhật T đi đến nhà nghỉ Kim Anh có địa chỉ tại tổ dân phố Đồng Tiến, phường Nam Cường, Thành phố YB để chơi với bạn là Nguyễn Hải T2 thì gặp Trần Đức H cũng đang ở cùng. Khi Nguyễn Hải T2 trả Phạm Nhật T chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max đã mượn trước đó thì Trần Đức H đã hỏi mượn lại chiếc điện thoại trên để sử dụng và hẹn đến tối sẽ trả. Phạm Nhật T đã cho Trần Đức H mượn chiếc điện thoại này.

Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, Trần Đức H đã đem chiếc điện thoại mượn được của Phạm Nhật T đến cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại Q Mobile có địa chỉ ở tổ 10, phường MT, Thành phố YB và cầm cố chiếc điện thoại này cho chủ cửa hàng là anh Vũ Đức Q để vay số tiền 8.000.000, đồng *(Tám triệu đồng)*. Trần Đức H đã mua của anh Vũ Đức Q 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max với giá 4.800.000 đồng *(Bốn triệu tám trăm ngàn đồng)* và nhận 3.200.000 đồng *(Ba triệu hai trăm ngàn đồng)* tiền mặt. Số tiền này Trần Đức H đã chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Đức H gọi điện cho bạn là Lê Tùng L để bán chiếc điện thoại đang cầm cố *(Điện thoại mượn của Phạm Nhật T)* với giá 11.000.000, đồng. Lê Tùng L đồng ý mua nên đã đến cửa hàng Q Mobile trả cho chủ cửa hàng số tiền 8.000.000 đồng do Trần Đức H đã vay và chuyển khoản cho Trần Đức H 3.000.000 đồng vào tài khoản của chị Nguyễn Thị Linh C *(Bạn gái của Trần Đức H)*. Số tiền này sau đó Trần Đức H đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Do không đòi lại được chiếc điện thoại đã cho Trần Đức H mượn, nên anh Phạm Nhật T đã làm đơn tố cáo hành vi chiếm đoạt tài sản do Trần Đức H đã thực hiện. Đến ngày 06-7-2022, Trần Đức H bị cơ quan điều tra công an Thành phố YB bắt giữ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐGTS ngày 06-7-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Thành phố YB đã kết luận:

*Chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Pro Max, màu xanh, dung lượng 265Gb...giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 16-6-2022 là 11.000.000, đồng (Mười một triệu đồng)*

*Tại bán án hình sự sơ thẩm số: 64/2022/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố YB, tỉnh Yên Bái đã quyết định:*

*1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".*

*2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đức H 03(Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, là ngày 06-7-2022.*

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10-10-2022, bị cáo Trần Đức H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Đức H giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Nguyễn Thị Lệ H1 khai: Sau khi phạm tội và bị bắt giữ, bị cáo Trần Đức H có nhờ mẹ bán tài sản của bị cáo để lấy tiền trả cho anh Phạm Nhật T. Số tiền 8.000.000 đồng do bà H1 trả cho anh Phạm Nhật T thực chất là tiền của bị cáo. Do không hiểu biết pháp luật nên tại phiên toà sơ thẩm bà đã khai là tiền của bà bồi thường thay Hoàng. Bà Nguyễn Thị Lệ H1 không yêu cầu Hoàng phải trả số tiền này vì bà xác định đây là tiền của Hoàng chứ không phải của bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình thức, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và hợp lệ. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào quy định của điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2022/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố YB, tỉnh Yên Bái theo hướng: Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Trần Đức H. Áp dụng khoản 1 Điều 175; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đức H từ 02 *(Hai)* năm 03 *(Ba)* tháng đến 02 *(Hai)* năm *09 (Chín)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, là ngày 06-7-2022. Các nội dung khác đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra
và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trần Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xác định, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người bị hại trong quá trình điều tra. Nên có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Trần Đức H đã thực hiện hành vi mượn chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max của anh Phạm Nhật T rồi mang đi cầm cố, bán cho người khác lấy tiền tiêu vào mục đích cá nhân.

Bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc lợi dụng sự tin tưởng để mượn tài sản của người khác sau đó không trả mà chiếm đoạt, mang đi bán lấy tiền tiêu xài là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết quả định giá là 11.000.000 đồng.

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã có 02 tiền án. Tại bản án số 42/2019/HSST ngày 26-9-2019 của Toà án nhân dân Thành phố YB, tỉnh Yên Bái, bị cáo đã bị áp dụng tình tiết *"Tái phạm"*. Do chưa được xoá án tích của bản án này, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp *"Tái phạm nguy hiểm"*. Như vậy, việc Toà án cấp sơ thẩm xét xử và quy kết bị cáo phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[2] Về nội dung kháng cáo của bị cáo: Bị cáo Trần Đức H đã được Toà án cấp sơ thẩm cân nhắc cho hưởng các tình tiết *"Thành khẩn khai báo"*; *"Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại thay bị cáo"* và *"Bị hại có đơn xin giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo"*. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Việc cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ như trên là có căn cứ.

Tại phiên toà phúc thẩm, bà Nguyễn Thị Lệ H1 là mẹ bị cáo Trần Đức H khai: *"Sau khi phạm tội, bị cáo có nhờ mẹ bán tài sản của bị cáo để lấy tiền trả cho anh Phạm Nhật T. Số tiền 8.000.000 đồng do bà Nguyễn Thị Lệ H1 trả cho anh Phạm Nhật T thực chất là tiền do bà bán tài sản của bị cáo mà có. Do không hiểu biết pháp luật nên tại phiên toà sơ thẩm bà đã khai là tiền của bà bồi thường hộ Hoàng"*. Nội dung này phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là đã nhờ mẹ bồi thường thiệt hại cho anh Phạm Nhật T, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên toà phúc thẩm. Thể hiện sau khi phạm tội, bị cáo đã chủ động nhờ người

thân bồi thường thiệt hại cho bị hại bằng tài sản của mình. Nên cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo và giảm một phần hình phạt cho bị cáo Trần Đức H là thỏa đáng và có căn cứ pháp luật. Được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số: 64/2022/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố YB, tỉnh Yên Bái theo hướng giảm một phần hình phạt cho bị cáo Trần Đức H. Việc sửa bản án sơ thẩm là do có phát sinh tình tiết mới tại phiên toà, nên cấp sơ thẩm không có lỗi.

[3] Vì kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đức H. Sửa bản án sơ thẩm số: 64/2022/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố YB, tỉnh Yên Bái, như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 175, các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đức H 02 *(Hai)* năm 03 *(Ba)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, là ngày 06-7-2022.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Đức H không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- Toà án Cấp cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- PC27 CA tỉnh Yên Bái;
- VKS, CA, TAND Thành phố YB;
- THADS Thành phố YB;
- Bị cáo; Bị hại; người liên quan
- Lưu hồ sơ, Tập án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Dũng**